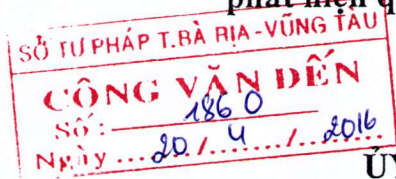


Số: 11 /2016/QĐ-UBND

Bà Rịa, ngày 15 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định mức trích kinh phí từ các khoản thu hồi
phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 90/2012/TTLT-BTC-TTCP ngày 30/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Tổng Thanh tra Chính phủ về việc ban hành Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2013/NQ-HĐND ngày 13/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc quy định mức trích kinh phí từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Tỉnh tại Tờ trình số 50/TT-TTr ngày 15/01/2016 về việc ban hành Quyết định triển khai thực hiện Nghị quyết số 22/2013/NQ-HĐND ngày 13/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại văn bản số 77/STP-XD&KTVBQPPL ngày 14/01/2016, ý kiến của Sở Tài chính tại văn bản số 782/STC-HCVX ngày 22/3/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng mức trích kinh phí từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu theo Điều 1 Nghị quyết số 22/2013/NQ-HĐND ngày 13/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc quy định mức trích kinh phí từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, cụ thể như sau:

1. Đối với Thanh tra Tỉnh

- Được trích 30% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp đến 10 tỷ đồng/năm;

- Được trích bổ sung thêm 20% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp từ trên 10 tỷ đồng đến 20 tỷ đồng/năm;

- Được trích bổ sung thêm 10% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp từ trên 20 tỷ đồng/năm.

2. Đối với Thanh tra sở và Thanh tra huyện

- Được trích 30% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp đến 1 tỷ đồng/năm;

- Được trích bổ sung thêm 20% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp từ trên 1 tỷ đồng đến 2 tỷ đồng/năm;

- Được trích bổ sung thêm 10% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp từ trên 2 tỷ đồng/năm.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: Từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

4. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Thông tư liên tịch số 90/2012/TTLT-BTC-TTCP ngày 30/5/2012 của Bộ Tài chính và Thanh tra Chính phủ và các văn bản liên quan khác.

Điều 2. Thời gian áp dụng theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 22/2013/NQ-HĐND ngày 13/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc quy định mức trích kinh phí từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (Kể từ ngày 01/01/2014). Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc thì Thanh tra Tỉnh phối hợp với Sở Tài chính rà soát, báo cáo đề xuất từng trường hợp cụ thể trình UBND Tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Tỉnh, Chánh Thanh tra Tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc nhà nước Tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra Chính phủ, Bộ Tài chính (b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- TTr.TU; TTr.HĐND Tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND Tỉnh;
- Ban TC Tỉnh ủy, Ban NC Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN Tỉnh, Các tổ chức Đoàn thể;
- Sở Tư pháp; Đài PTTH Tỉnh; Báo BR-VT;
- Trung tâm Công báo tin học Tỉnh;
- Công Thông tin điện tử Tỉnh, Website CCHC tỉnh;
- Lưu VT-PCNC NC2-26/01/2016.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trình